TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH BÌNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 215/2024/QĐST-HNGĐ	*Thanh Bình, ngày 28 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 395/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Trúc H, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn:* Anh Bùi Quang N, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Trúc H và anh Bùi Quang N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Trúc H và anh Bùi Quang N thống nhất thuận tình ly hôn cùng nhau.

- Về con chung: Anh N và chị H có 03 con chung tên Bùi Quốc D sinh ngày 01/4/2000, Bùi Thị Trúc Y, sinh ngày 06/01/2007 và Bùi Ngọc Huỳnh M, sinh ngày 09/12/2016, sau khi ly hôn anh N thống nhất giao 02 con chung tên Trúc Y và Huỳnh

M cho chị Trúc H tiếp tục nuôi dưỡng đến trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh N không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con do chị H không yêu cầu. Đối với con chung tên Quốc D đã trưởng thành có cuộc sống tự lập nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh N không trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trúc Y, Huỳnh M có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Trúc H tự nguyện chịu án phí về hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0007003 ngày 30/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Đồng Tháp. Chị Nguyễn Trúc H được nhận lại số tiền là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Anh Bùi Quang N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã x, huyện Y;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Huỳnh Anh Thư